TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐỨC PHỔ** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/DS-ST
Ngày: 08 - 9- 2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ, TỈNH QUẢNG NGÃI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Kha

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Thùy Trâm
2. Ông Huỳnh Quang Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Văn Dương, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ tham gia phiên tòa: ông Trần Phương Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2023 tại phòng xét xử Toà án nhân dân thị xã Đức Phổ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 77/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2023 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 807/2023/QĐST- DS ngày 04 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 959/2023/QĐST-DS ngày 25 tháng 8 năm 2023

Nguyên đơn: bà Huỳnh Thị Kim L - sinh năm 1974

Địa chỉ: tổ dân phố Th, phường Phổ Th, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; (có mặt)

Bị đơn: bà Nguyễn Thị Kim Th - sinh năm 1986 và ông Võ Đ - sinh năm 1982

Địa chỉ: tổ dân phố T, phường Phổ Th, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; (Bà Th có mặt, ông Đ vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Thái Thuần N - sinh năm 1972

Địa chỉ: tổ dân phố T, phường Phổ Th, thị xã Đ, tỉnh Quảng , (vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Tại đơn khởi kiên, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim L trình bày:

Ngày 20/4/2022, bà cho vợ chồng bà Nguyễn Thị Kim Th vay 500.000.000 đồng, bà Th là người viết giấy, lúc đó không có ông chồng bà Th, mục đích vay là mua dầu đi biển, thời hạn vay là 02 tháng. Lãi suất hai bên thỏa thuận bằng miệng là 1,66%/tháng. Vợ chồng bà Th đã trả lãi đến ngày 20/11/2022. Đến ngày 20/11/2022 thì bà Th viết lại giấy vay với số tiền vay là 500 triệu đồng và cũng trong ngày 20/11/2022 vợ chồng bà Th cần tiền để đáo hạn ngân hàng nên bà có cho vợ chồng bà Th tiếp tục vay số tiền 850.000.000 đồng, chính bà Th là người viết giấy vay thời hạn vay là 02 tháng. Lãi suất hai bên thỏa thuận bằng miệng là 1,66%/tháng. Đối với khoảng vay 850.000.000 đồng vợ chồng bà Nguyễn Thị Kim Th chưa trả lãi.

Nay bà làm đơn này yêu cầu Tòa án buộc vợ chồng bà Nguyễn Thị Kim Th, ông Võ Đ trả cho vợ chồng bà số tiền vay gốc là 1.350.000.000 đồng và tiền lãi tính từ tháng 12 năm 2022 đến ngày 08/9/2023 với số tiền lãi 50.000.000 đồng.

2/ Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim Th trình bày: Bà Nguyễn Thị Kim Th với bà Huỳnh Thị Kim L là chỗ quen biết làm ăn. Nên vào ngày 22/11/2022 vay của bà L số tiền 500.000.000 đồng, mục đích để đổ dầu đi biển. Lần thứ hai ngày 20/01/2022 vay của bà L số tiền 850.000.000 đồng để trả nợ vay ngân hàng một phần, còn một phần thì bà cho bạn mượn. Lãi suất hai bên thỏa thuận là 8%/tháng. Tổng số tiền bà vay của bà L là 1.350.000.000 đồng.

Nay bà L yêu cầu thì bà đồng ý trả nợ số tiền gốc 1.350.000.000 đồng và tiễn lãi 50.000.000 đồng. Nhưng khoản vay này chính là bà đi vay không liên quan gì đến chồng bà Võ Đ nên chỉ một mình bà đứng ra trả.

Bị đơn ông Võ Đ đã nhân được các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không có ý kiến liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

3/ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Thái Thuần N trình bày: Trước đây vợ chồng ông Võ Đ, bà Nguyễn Thị Kim Th cần tiền để làm ăn nên có vay vợ chồng ông số tiền 1.350.000.000 đồng. Nay ông Nam yêu cầu vợ chồng ông Đ, bà Th phải trả số tiền vay gốc vã lãi cho vợ chồng ông như vợ ông đã yêu cầu.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ; bị đơn chưa thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về hướng giải quyết: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngày 18 tháng 4 năm 2023 nguyên đơn là bà Huỳnh Thị Kim L khởi kiện yêu cầu vợ chồng bà Nguyễn Thị Kim Th, ông Võ Đ ở tổ dân phố

T, phường Phổ Th, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi trả nợ. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Bị đơn ông Võ Đ được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Thái Thuần N vắng mặt và có yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Đối với yêu cầu trả tiền gốc của nguyên đơn. Hội đồng xét xử thấy rằng: Xuất phát từ chỗ quen biết nên vợ chồng bà Huỳnh Thị Kim L cho vợ chồng bà Th vay 02 lần với tổng số tiền 1.350.000.000 đồng. Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim Th cũng thừa nhận nhiều lần vay của bà L với tổng số tiền gốc hiện nay còn nợ là 1.350.000.000 đồng. Trong giấy vay tiền tuy không ghi lãi suất vay cụ thể bao nhiêu nhưng các bên thừa nhận khi vay có lãi suất nhưng không thống nhất nhau về lãi. Như vậy, có căn cứ để khẳng định rằng giữa bà Huỳnh Thị Kim L và vợ chồng ông Võ Đ, bà Nguyễn Thị Kim Th có xác lập hợp đồng vay tài sản là có thật. Đây là hợp đồng vay tài sản có kỳ hạn và có lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015. Khi giao kết hợp đồng các bên hoàn toàn tự nguyện, các bên có đủ năng lực hành vi dân sự, nội dung hợp đồng không trái với quy định của pháp luật, không trái với đạo đức xã hội nên đủ điều kiện phát sinh hiệu lực của hợp đồng theo quy định tại Điều 117 Bộ luật dân sự năm 2015. Sau khi vay, mặc dù đã đến thời hạn phải trả số tiền vay 1.350.000.000 đồng nhưng vợ chồng ông Võ Đ, bà Nguyễn Thị Kim Th không thực hiện việc trả nợ cho bà L như thỏa thuận trong giấy vay ngày 20/11/2022. Bà L đã nhiều lần thông báo về việc trả nợ nhưng đến nay vợ chồng ông Đ, bà Th vẫn chưa trả số tiền trên. Như vậy, vợ chồng ông Đ, bà Th không trả nợ cho vợ chồng bà L khi đến hạn là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015. Qua làm việc bà Th cho biết mục đích vay tiền là để mua dầu đi đánh cá, dùng để trả nợ và đưa cho người khác vay lại, phục vụ kinh tế gia đình. Do có có căn cứ xác định bà Nguyễn Thị Kim Th vay tiền về mục đích phục vụ kinh tế gia đình. Vì vậy việc nguyên đơn yêu cầu vợ chồng ông Đ, bà Th trả tiền vay gốc 1.350.000.000 đồng cho vợ chồng nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Xét yêu cầu trả tiền lãi của nguyên đơn: Nguyên đơn yêu cầu vợ chồng bị đơn trả số tiền lãi tính từ ngày 20/11/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm với số tiền 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 thì nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền lãi 50.000.000 đồng là phù hợp nên được chấp nhận.

[3] Đối với việc bà Nguyễn Thị Kim Th cho rằng trả lãi với mức lãi suất 8% một tháng nhưng bà Th không yêu cầu tính lại lãi suất mà bà Th đã trả cho bà Loan nên không xét.

[4] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội thì vợ chồng bà Nguyễn Thị Kim Th và ông Võ Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: [36.000.000 đồng + (3% x 600.000.000đ)] = 54.000.000 đồng . Hoàn trả cho bà Huỳnh Thị Kim L số tiền tạm ứng án phí 26.250.000 đồng mà bà L đã nộp tại biên lai số 0005605 ngày 23/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ).

[5] Xét ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 117, Điều 463, Điều 466, Điều 468, khoản 2 Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Kim L. Buộc vợ chồng ông Võ Đ, bà Nguyễn Thị Kim Th có nghĩa vụ trả cho vợ chồng bà Huỳnh Thị Kim L, ông Thái Thuần N số tiền vay gốc là 1.350.000.000đồng (*một tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng*) và số tiền lãi là 50.000.000đồng (*năm mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Buộc vợ chồng ông Võ Đ, bà Nguyễn Thị Kim Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 54.000.000đồng (*năm mươi bốn triệu đồng*). Hoàn trả cho bà Huỳnh Thị Kim L số tiền tạm ứng án phí 26.250.000đồng *(hai mươi sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)* mà bà L đã nộp tại biên lai số 0005605 ngày 23/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ.

Về quyền kháng cáo: Bà Huỳnh Thị Kim L, bà Nguyễn Thị Kim Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Ông Võ Đ, ông Thái Thuần N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Đức Phổ;
- TAND tỉnh;
- THDS thị xã Đức Phổ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Kha

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Kha